

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 99/NQ-CP

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2011

NGHỊ QUYẾT

Về việc thành lập thị xã Hương Trà và thành lập
các phường thuộc thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập thị xã Hương Trà và thành lập các phường thuộc thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế như sau:

1. Thành lập thị xã Hương Trà thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế

Thành lập thị xã Hương Trà thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế trên cơ sở toàn bộ 51.853,4 ha diện tích tự nhiên và 118.354 nhân khẩu của huyện Hương Trà.

Thị xã Hương Trà có 51.853,4 ha diện tích tự nhiên và 118.354 nhân khẩu, có 16 đơn vị hành chính trực thuộc.

Địa giới hành chính thị xã Hương Trà: Đông giáp thành phố Huế, thị xã Hương Thủy và huyện Phú Vang; Tây giáp huyện Phong Điền và huyện A Lưới; Nam giáp thị xã Hương Thủy và huyện A Lưới; Bắc giáp huyện Quảng Điền và Biên Đông.

2. Thành lập các phường thuộc thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

a) Thành lập phường Tứ Hạ thuộc thị xã Hương Trà trên cơ sở toàn bộ 845,4 ha diện tích tự nhiên và 9.118 nhân khẩu của thị trấn Tứ Hạ.

Phường Tứ Hạ có 845,4 ha diện tích tự nhiên và 9.118 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Tứ Hạ: Đông giáp phường Hương Vân; Tây giáp sông Bồ (huyện Phong Điền); Nam giáp phường Hương Vân; Bắc giáp sông Bồ (huyện Quảng Điền).

b) Thành lập phường Hương Văn thuộc thị xã Hương Trà trên cơ sở toàn bộ 1.372 ha diện tích tự nhiên và 8.947 nhân khẩu của xã Hương Văn.

Phường Hương Văn có 1.372 ha diện tích tự nhiên và 8.947 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Hương Văn: Đông giáp phường Hương Xuân; Tây giáp phường Tứ Hạ, phường Hương Vân; Nam giáp phường Hương Xuân; Bắc giáp phường Tứ Hạ.

c) Thành lập phường Hương Xuân thuộc thị xã Hương Trà trên cơ sở toàn bộ 1.493 ha diện tích tự nhiên và 8.784 nhân khẩu của xã Hương Xuân.

Phường Hương Xuân có 1.493 ha diện tích tự nhiên và 8.784 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Hương Xuân: Đông giáp xã Hương Toàn, phường Hương Chữ; Tây giáp phường Hương Văn, phường Hương Vân; Nam giáp xã Hương Bình, phường Hương Vân; Bắc giáp sông Bồ (huyện Quảng Điền).

d) Thành lập phường Hương Vân thuộc thị xã Hương Trà trên cơ sở toàn bộ 6.133 ha diện tích tự nhiên và 6.430 nhân khẩu của xã Hương Vân.

Phường Hương Vân có 6.133 ha diện tích tự nhiên và 6.430 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Hương Vân: Đông giáp phường Hương Văn, phường Hương Xuân, xã Hương Bình, xã Hồng Tiến; Tây giáp sông Bồ (huyện Phong Điền); Nam giáp xã Hương Bình, xã Bình Điền; Bắc giáp phường Tứ Hạ.

đ) Thành lập phường Hương Chữ thuộc thị xã Hương Trà trên cơ sở toàn bộ 1.585 ha diện tích tự nhiên và 9.288 nhân khẩu của xã Hương Chữ.

Phường Hương Chữ có 1.585 ha diện tích tự nhiên và 9.288 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Hương Chữ: Đông giáp phường Hương An, phường An Hoà (thành phố Huế); Tây giáp phường Hương Xuân; Nam giáp phường Hương Hồ; Bắc giáp xã Hương Toàn.

e) Thành lập phường Hương An thuộc thị xã Hương Trà trên cơ sở toàn bộ 1.069 ha diện tích tự nhiên và 5.974 nhân khẩu của xã Hương An.

Phường Hương An có 1.069 ha diện tích tự nhiên và 5.974 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Hương An: Đông giáp phường An Hoà và phường Hương Long (thành phố Huế); Tây giáp phường Hương Chữ và phường Hương Hồ; Nam giáp phường Hương Hồ; Bắc giáp phường Hương Chữ, phường An Hoà (thành phố Huế).

g) Thành lập phường Hương Hồ thuộc thị xã Hương Trà trên cơ sở toàn bộ 3.376 ha diện tích tự nhiên và 9.426 nhân khẩu của xã Hương Hồ.

Phường Hương Hồ có 3.376 ha diện tích tự nhiên và 9.426 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Hương Hồ: Đông giáp xã Hương Thọ và phường Thủy Biều (thành phố Huế); Tây giáp xã Hương Bình; Nam giáp xã Hương Thọ, xã Hương Bình; Bắc giáp phường Hương An, phường Hương Long (thành phố Huế).

3. Sau khi thành lập thị xã Hương Trà và thành lập các phường thuộc thị xã Hương Trà:

a) Thị xã Hương Trà có 51.853,4 ha diện tích tự nhiên và 118.354 nhân khẩu; có 16 đơn vị hành chính trực thuộc, gồm 07 phường: Tứ Hạ, Hương Văn, Hương Xuân, Hương Vân, Hương Chũ, Hương An, Hương Hồ và 09 xã: Hương Toàn, Hương Vinh, Hương Phong, Hải Dương, Hương Thọ, Bình Thành, Bình Điền, Hương Bình và Hồng Tiến.

b) Tỉnh Thừa Thiên Huế có 503.320 ha diện tích tự nhiên và 1.122.770 nhân khẩu; có 09 đơn vị hành chính trực thuộc, gồm: thành phố Huế, thị xã Hương Thủy, thị xã Hương Trà và 06 huyện: Phong Điền, Quảng Điền, Phú Vang, Nam Đông, Phú Lộc và A Lưới.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc của Quốc hội;
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;
- HĐND, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Các Bộ: Nội vụ, Công an, Quốc phòng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước;
- Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư);
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ: ĐP, TCCB, TH, KTN, Công báo;
- Lưu: Văn thư, NC (5b). *M V&L*

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng
Nguyễn Tấn Dũng